

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỔ YÊN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH THÁI NGUYÊN Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 16/2023/HS-ST
Ngày 18 – 01 – 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Chiếu

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hồng Hải
2. Bà Nguyễn Thị Thanh

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Anh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Hoàng Bảo Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2023, tại Hội trường xét xử - Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 175/2022/TLST-HS, ngày 28 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2022/QĐXXST- HS ngày 05 tháng 01 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Dương Quang H, tên gọi khác: Không; Sinh năm 1999, tại: Thái Nguyên.

Nơi cư trú: Xóm , xã XP, huyện PB, tỉnh TN; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Dương Văn Đ; Con bà: Trần Thị H; Có vợ là Lã Thị H; Vợ chồng có một con chung sinh năm 2022.

Tiền án, tiền sự: Không.

Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo không bị giam giữ, được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” tại xã XP, huyện PB, tỉnh TN. Có mặt.

2. Lê Quang T, tên gọi khác: Không; Sinh năm 1987, tại: Cao Bằng.

Nơi cư trú: Xóm KC, xã TH, huyện TA, tỉnh CB; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Thanh T (đã chết); Con bà: Nông Thanh H; Có vợ là Trần Thị X; Vợ chồng có một con chung sinh năm 2010.

Tiền án, tiền sự: Không.

Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo không bị giam giữ, được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” tại phường TG, thành phố TS, tỉnh BN. Có mặt.

3. Dương Thị Hoài L, tên gọi khác: Không; Sinh năm 1994, tại: Thái Nguyên.

Nơi cư trú: Thôn NC, xã BC, huyện BT, tỉnh LC; Chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố MC, phường HT, thành phố PY, tỉnh TN; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Dương Văn V; Con bà: Dương Thị H; Có chồng là Sè A C; Vợ chồng có một con chung sinh năm 2021.

Tiền án, tiền sự: Không.

Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo không bị giam giữ, được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” tại phường HT, thành phố PY, tỉnh TN Có mặt.

- **Bị hại:** Công ty TNHH Shinsung C&T Vina; Địa chỉ: Lô CN 1-1, KCN ĐT, xã ĐT, huyện PB, tỉnh TN

Người đại diện hợp pháp: Bà Nguyễn Thị Hồng T; sinh năm 1991; Địa chỉ: Thôn Nà Khảo, xã Đại S, huyện CĐ, tỉnh BK. Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Công ty Trách nhiệm hữu hạn ARS; Địa chỉ: KCN Quế Võ mở rộng, xã Phương Liễu, Huyện Quế Võ, Tỉnh Bắc Ninh.

Người đại diện hợp pháp: Chị Khúc Thị T; sinh năm 1985; Nơi cư trú: Khu 6, phường ĐC, thành phố BN, tỉnh BN. Có mặt.

2. Hợp tác xã dịch vụ vận tải đa phương tiện; Địa chỉ tại Khu Đông, phường Khắc Niệm, thành phố Bắc Ninh, Bắc Ninh.

Người đại diện hợp pháp: Anh Nguyễn Duy Hiền; sinh năm 1996; Nơi cư trú: Khu Đông, phường Khắc Niệm, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. Vắng mặt.

- **Người làm chứng:**

1. Ông Đỗ Văn Đại, sinh năm 1993; Nơi cư trú: TDP Đông Sinh, phường HT, thành phố PY, tỉnh TN Vắng mặt.

2. Ông Ngô Chí T, sinh năm 1962; Nơi cư trú: TDP C T, phường TT, thành phố Phở Yên, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Quang H là công nhân kho của Công ty trách nhiệm hữu hạn Shinsung C&T Vina (viết tắt là Công ty SCTV) thuộc địa bàn phường HT, thành phố PY, tỉnh TN. Quá trình làm việc tại Công ty SCTV, H biết được trong kho của Công ty có nhiều hàng hóa tồn kho là khay nhựa dùng để đựng L kiện điện thoại (gọi là Tray) mã BE01 nhưng không có trên hệ thống quản lý. Đến khoảng cuối tháng 7/2022, H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản (Tray) nên đã bàn bạc với Dương Thị Hoài L cũng là công nhân kho của Công ty rủ cùng nhau tham gia thì được L đồng ý. Ngoài ra, do quen biết từ trước với Lê Quang T là lái xe của Công ty trách nhiệm hữu hạn ARS (viết tắt là Công ty ARS) thuộc Khu công nghiệp Quế Võ, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh thường xuyên đến giao và nhận hàng tại Công ty SCTV nên H đã bàn bạc việc trộm cắp Tray mã BE01 với T thì được T đồng ý. Ngày 11/8/2022, L vào hệ thống quản lý kho của Công ty SCTV thì phát hiện 02 palet, mỗi palet chứa khoảng 1000 Tray mã BE01 có trong kho nhưng không có trong hệ thống quản lý. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày khi giao ca làm việc, L đã gặp và nói với H *“Hôm nay Tray BE01 có thể đi được 2000”* (ý của L là có thể lấy trộm được 2000 chiếc Tray mã BE01 mà Công ty không biết). Đến ca làm việc của H, H nhận phiếu xuất kho thì thấy có xuất Hàng cho Công ty ARS nên đã liên lạc với T qua ứng dụng Zalo trên điện thoại nói về việc có thể lấy trộm 2000 Tray mã BE01 thì T đồng ý. Khoảng 21 giờ 15 phút cùng ngày, T lái xe ô tô tải nhãn hiệu ISUZU mang BKS 29H-370.64 chở 05 palet chứa Tray đến Công ty SCTV để giao hàng. Khi đến cổng bảo vệ, T báo với anh Đỗ Văn Đ (sinh năm 1993; trú tại tổ dân phố Đông Sinh, phường Hồng Tiến, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên) là bảo vệ trực cổng là chỉ giao 03 palet chứa Tray cho Công ty SCTV, còn lại 02 palet chứa Tray sẽ mang trở lại ra ngoài. Vào đến kho Công ty SCTV, T đã giao cả 05 palet chứa Tray trên xe cho bộ phận nhận Hàng của Công ty SCTV theo phiếu giao hàng. Sau khi giao hàng xong, H dùng xe nâng bốc hàng hóa theo phiếu xuất kho của Công ty SCTV đi Công ty ARS. Sau đó, H quan sát thấy không có quản lý kho và bảo vệ nên đã lén lút bốc thêm 02 palet, mỗi palet chứa 1000 Tray mã BE01 lên xe ô tô tải của T để mang ra ngoài tiêu thụ. Khi T lái xe ô tô ra cổng Công ty SCTV, anh Đại yêu cầu T dừng xe kiểm tra thì thấy số hàng trên thùng xe trùng khớp với phiếu xuất kho và số hàng T báo từ trước sẽ mang ra ngoài nên đã cho T lái xe đi ra ngoài. Sau đó, T đi tìm các quán thu mua phế liệu trên địa bàn thành phố Phổ Yên để bán palet chứa Tray vừa trộm cắp được nhưng không có quán nào mở cửa. T lái xe hướng lên đường cao tốc Thái Nguyên đi H Nội định mang về tỉnh BN để tiêu thụ thì bị tổ công tác của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phổ Yên đang tuần tra trên tuyến đường gom Khu công nghiệp Yên Bình, thành phố Phổ Yên đi Khu công nghiệp Diêm Thụy, huyện Phú Bình thuộc địa phận tổ dân phố Sứ, phường Tân Hương, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên phát hiện yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Quá trình kiểm tra, T đã lấy giấy than ghi thêm số Tray mà T và H đã trộm cắp được vào phiếu xuất kho của Công ty SCTV nhưng bị phát hiện. Tổ công tác Công an thành phố Phổ Yên đã tiến hành lập biên bản sự việc, tạm giữ: 01 xe ô tô tải nhãn hiệu ISUZU màu trắng mang BKS 29H-370.64; 02 thùng catton chứa L kiện điện thoại di động; 02 palet màu

đen, mỗi palet chứa 1000 khay nhựa màu xanh và đưa T về trụ sở để làm việc.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Huawei MYA-L22 màu vàng của Lê Quang T và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu hồng của Dương Quang H. Tại Cơ quan điều tra, Dương Quang H, Lê Quang T và Dương Thị Hoài L đã khai nhận Hành vi của mình như nêu trên; lời khai nhận của H, T và L phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Kết luận định giá số 75/KLĐG ngày 23/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Phổ Yên, kết luận: 2000 chiếc khay nhựa (Tray) AMB656BE01 COVER PAD D00, màu xanh, mới chưa qua sử dụng có giá trị 15.200.000 đồng; 02 Palet bằng nhựa, kích thước 1200x1000x150, mới chưa qua sử dụng có giá trị 1.100.000 đồng. Tổng giá trị tài sản theo yêu cầu định giá là 16.300.000 đồng.

Vật chứng của vụ án:

- 01 chiếc xe ô tô tải nhãn hiệu ISUZU màu trắng mang BKS 29H-370.64, quá trình điều tra xác định là tài sản của Hợp tác xã dịch vụ vận tải đa phương tiện có địa chỉ tại Khu Đông, phường KN, thành phố BN, tỉnh BN cho Công ty ARS thuê để sử dụng. Quá trình T sử dụng làm phương tiện trộm cắp thì Hợp tác xã dịch vụ vận tải đa phương tiện không biết. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe ô tô trên cho người đại diện của Hợp tác xã là anh Nguyễn Duy H (sinh năm 1996; trú tại KĐ, phường KN, thành phố BN, tỉnh BN).

- 02 thùng catton chứa L kiện điện thoại di động, quá trình điều tra xác định là tài sản của Công ty ARS, Cơ quan điều tra đã trả lại cho đại diện của Công ty ARS là chị Khúc Thị T (sinh năm 1985; trú tại Khu 6, phường ĐC, thành phố BN, tỉnh BN).

- 02 palet màu đen, mỗi palet chứa 1000 khay nhựa quá trình điều tra xác định là tài sản của Công ty SCTV, Cơ quan điều tra đã trả lại cho đại diện của Công ty SCTV là chị Nguyễn Thị Hồng T (sinh năm 1991; trú tại Thôn NK, xã ĐS, huyện CĐ, tỉnh BK).

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Huawei MYA-L22 màu vàng, đã qua sử dụng tạm giữ của Lê Quang T và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu hồng, đã qua sử dụng tạm giữ của Dương Quang H được chuyển đến kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Công ty SCTV, Công ty ARS và Hợp tác xã dịch vụ vận tải đa phương tiện không có yêu cầu, đề nghị gì về dân sự đối với Dương Quang H, Lê Quang T và Dương Thị Hoài L.

Do có Hành vi nêu trên, nên tại bản Cáo trạng số: 26/CT-VKSPY ngày 28/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố các bị cáo Dương Quang H, Lê Quang T, Dương Thị Hoài L về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi

bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, sau khi kết thúc phần thẩm vấn công khai Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên thực Hành quyền công tố tại phiên tòa trình bày bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố như bản Cáo trạng số: 26/CT-VKSPY ngày 28/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Dương Quang H, Lê Quang T, Dương Thị Hoài L** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

2. Về hình phạt: Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điều 17; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Dương Quang H mức án từ **09** đến **12** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ **18** đến **24** tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm

- Xử phạt bị cáo Lê Quang T mức án từ **07** đến **10** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ **14** đến **20** tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt bị cáo Dương Thị Hoài L mức án từ **07** đến **10** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ **14** đến **20** tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm

3. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Dương Quang H, Lê Quang T, Dương Thị Hoài L

4. Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu hóa giá nộp ngân sách NH nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Huawei MYA-L22 màu vàng, đã qua sử dụng tạm giữ của Lê Quang T và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu hồng, đã qua sử dụng tạm giữ của Dương Quang H.

Ngoài ra, còn đề nghị các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận Hành vi phạm tội của mình, thừa nhận việc khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử đối với các bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Trong phần tranh luận, các bị cáo không tranh luận gì với quan điểm đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh, mức hình phạt đề nghị áp dụng.

Nói lời sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xét xem cho được hưởng án treo, được cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương, để làm người có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phổ Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, Kiểm sát viên trong điều tra, truy tố: Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an thành phố Phổ Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về Hành vi, quyết định của cơ quan tiến Hành tố tụng, người tiến Hành tố tụng. Do đó, các Hành vi, quyết định của cơ quan tiến Hành tố tụng, người tiến Hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về Hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của các bị cáo Dương Quang H, Lê Quang T, Dương Thị Hoài L tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn khách quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập hợp lệ trong hồ sơ vụ án như: Biên bản thực nghiệm điều tra, kết luận định giá tài sản, biên bản thu giữ vật chứng ... và lời khai của những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên Dương Quang H, Dương Thị Hoài L và Lê Quang T đã bàn bạc, rủ nhau trộm cắp tài sản là các khay nhựa “Tray” của Công ty trách nhiệm hữu hạn Shinsung C&T Vina thuộc phường Hồng Tiến, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên để mang ra ngoài bán lấy tiền tiêu xài. Đến khoảng 20 giờ ngày 11/8/2022, L thông báo cho H về việc có thể lấy trộm được tài sản của Công ty, sau đó H thông báo cho T để cùng nhau thực hiện Hành vi trộm cắp. Khoảng 21 giờ 15 phút cùng ngày, T đã sử dụng xe ô tô đến Công ty trách nhiệm hữu hạn Shinsung C&T Vina cùng H lấy trộm 2000 chiếc khay nhựa (Tray) AMB656BE01 COVER PAD D00, màu xanh, mới chưa qua sử dụng và 02 Palet bằng nhựa, kích thước 1200x1000x150, mới chưa qua sử dụng có tổng giá trị **16.300.000 đồng** của Công ty trách nhiệm hữu hạn Shinsung C&T Vina mang ra ngoài tìm nơi tiêu thụ thì bị tổ công tác của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phổ Yên kiểm tra, phát hiện xử lý.

Hành vi, ý thức của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Do đó, bản Cáo trạng số: 26/CT-VKSPY ngày 28/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên đã truy tố bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ.

Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định:

“Điều 173. Tội trộm cắp tài sản

1. *Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm ...”.*

[3]. *Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của Hành vi phạm tội, nguyên nhân, động cơ dẫn đến việc phạm tội, Hội đồng xét xử thấy:*

Các bị cáo Dương Quang H, Dương Thị Hoài L và Lê Quang T là người đã trưởng thành, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, các bị cáo thực hiện Hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc loại tội ít nghiêm trọng, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cơ quan, tổ chức được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, nên cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự nhằm mục đích răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

Nguyên nhân, động cơ dẫn đến việc phạm tội là do các bị cáo hám lời, không chịu lao động, tu dưỡng, rèn luyện, để phục vụ cho nhu cầu của bản thân các bị cáo đã thực hiện Hành vi phạm tội như trên.

[4]. *Xét các yếu tố về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và vai trò đối với các bị cáo thì thấy:*

- *Về nhân thân:* Qua phân tích các yêu cầu tố về nhân thân người phạm tội, Hội đồng xét xử thấy: Quá trình sinh sống tại địa phương các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Do đó các bị cáo là người có nhân thân tốt.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về Hành vi phạm tội của bản thân; Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên Hội đồng xét xử thấy có căn cứ cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” và “*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*” quy định tại Điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, người đại diện hợp pháp cho bị hại là chị Nguyễn Thị Hồng T còn có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo nên các bị cáo còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ đó là “*Bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo*” quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- *Về vai trò của các bị cáo trong vụ án:* Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, tuy nhiên đối với bị cáo Dương Quang H, bị cáo là người trực tiếp thực hiện việc phạm tội bằng Hành vi như: Dùng xe nâng bốc hàng hóa bốc thêm 02 palet, mỗi palet chứa 1000 Tray mã BE01 lên xe ô tô tải của T để mang ra ngoài tiêu thụ. Mặt khác, bị cáo là người thực Hành tội phạm một cách tích cực, rủ rê, lôi kéo các bị cáo khác thực hiện Hành vi phạm tội. Do đó bị cáo giữ vai trò cao nhất trong vụ án.

Đối với các bị cáo Lê Quang T và Dương Hoài L, Hội đồng xét xử nhận định bị cáo T giữ vai trò là người thực hành sau khi được bị cáo H rủ rê đã đồng ý và thực hiện hành vi trộm cắp tài sản ở Công ty trách nhiệm hữu hạn Shinsung C&T Vina, bị cáo đã nói dối với anh Đỗ Văn Đ là bảo vệ trực cổng của công ty để đưa tài sản trộm cắp ra ngoài và chính bị cáo cũng là người điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu ISUZU mang BKS 29H-370.64 đi tìm các quán thu mua phế liệu trên địa bàn thành phố Phổ Yên để tiêu thụ các tài sản trộm cắp được; bị cáo Dương Hoài L có hành vi lợi dụng sơ hở trong quá trình nhập Hàng hóa của Công ty trách nhiệm hữu hạn Shinsung C&T Vina, L biết có 02 palet chứa các khay nhựa (Tray) không có trên hệ thống rồi sau đó báo với bị cáo Dương Quang H là có thể lấy trộm được 2000 chiếc Tray mã BE01 mà Công ty không biết. Do đó các bị cáo T, L giữ có vai trò ngang nhau trong vụ án, sau bị cáo Dương Quang H.

[5]. *Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của Hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các yếu tố về nhân thân và vai trò đồng phạm của các bị cáo khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy:*

Các bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, quá trình sinh sống tại địa phương các bị cáo và gia đình luôn chấp Hành tốt đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước. Đồng thời, các bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào nên đối chiếu với các quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 3, Điều 65 Bộ luật Hình sự và Văn bản hợp nhất Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo và Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo thì thấy không cần áp dụng hình phạt tù mà cho các bị cáo được hưởng án treo cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ để giáo dục, răn đe đối với các bị cáo đồng thời thể hiện được tính nghiêm minh của pháp luật.

Xét thấy, mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp được chấp nhận.

[6]. *Về hình phạt bổ sung:* Tại Khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 còn quy định: “...5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng...”

Tuy nhiên, qua xem xét các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, xét thấy, các bị cáo không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho các bị cáo.

[7]. *Về trách nhiệm dân sự:* Quá trình điều tra xác định, đối với các tài

sản là: 02 thùng catton chứa L kiện điện thoại di động là tài sản của Công ty ARS; 02 palet màu đen, mỗi palet chứa 1000 khay nhựa là tài sản của Công ty trách nhiệm hữu hạn Shinsung C&T Vina hiện đã được thu hồi và trả lại cho chủ sở hữu quản lý sử dụng hợp pháp. Người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu đề nghị gì thêm đối với các bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[8]. Về Biện pháp tư pháp:

- Đối với 01 chiếc xe ô tô tải nhãn hiệu ISUZU màu trắng mang BKS 29H-370.64, quá trình điều tra xác định là tài sản của Hợp tác xã dịch vụ vận tải đa phương tiện có địa chỉ tại Khu Đ, phường KN, thành phố BN, tỉnh BN cho Công ty ARS thuê để sử dụng. Quá trình T sử dụng làm phương tiện trộm cắp thì Hợp tác xã dịch vụ vận tải đa phương tiện không biết. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe ô tô trên cho đại diện của Hợp tác xã là anh Nguyễn Duy H (sinh năm 1996; trú tại KĐ, phường KN, thành phố BN, tỉnh BN); Đối với 02 thùng catton chứa L kiện điện thoại di động, quá trình điều tra xác định là tài sản của Công ty ARS, Cơ quan điều tra đã trả lại cho đại diện của Công ty ARS là chị Khúc Thị T (sinh năm 1985; trú tại Khu 6, phường ĐC, thành phố BN, tỉnh BN); Đối với 02 palet màu đen, mỗi palet chứa 1000 khay nhựa quá trình điều tra xác định là tài sản của Công ty SCTV, Cơ quan điều tra đã trả lại cho đại diện của Công ty SCTV là chị Nguyễn Thị Hồng T (sinh năm 1991; trú tại Thôn NK, xã ĐS, huyện CD, tỉnh BK) quản lý, sử dụng. Xét thấy việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phổ Yên tiến Hành xử lý vật chứng, trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp quản lý, sử dụng đối với các tài sản, vật chứng trên là phù hợp với quy định của pháp luật, được chấp nhận.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Huawei MYA-L22 màu vàng, đã qua sử dụng tạm giữ của Lê Quang T và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu hồng, đã qua sử dụng tạm giữ của Dương Quang H – Xác định là vật các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, là vật có giá trị sử dụng nên cần xử lý hóa giá, phát mại nộp ngân sách Nhà nước.

[9]. Về chi phí tố tụng: Các bị cáo bị kết án nên phải nộp án hình sự theo quy định của pháp luật.

[10]. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 46, Điều 47, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Áp dụng Điều 106, Điều 136, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng

hình sự năm 2015;

Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo **Dương Quang H, Lê Quang T và Dương Thị Hoài L** phạm tội: *“Trộm cắp tài sản”*

2. Về hình phạt:

2.1. Về hình phạt chính:

- Xử phạt bị cáo Dương Quang H **09** (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **18** (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Dương Quang H cho Ủy ban nhân dân xã XP, huyện PB, tỉnh TN, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo Lê Quang T **07** (Bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **14** (Mười bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Quang T cho Ủy ban nhân dân xã TH, huyện TA, tỉnh CB giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo Dương Thị Hoài L **07** (Bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **14** (Mười bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Dương Thị Hoài L cho Ủy ban nhân dân phường HT, thành phố PY, tỉnh TN quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi Hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”

2.2. Về hình phạt bổ sung:

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo Dương Quang H, Lê Quang T và Dương Thị Hoài L.

3. Biện pháp tư pháp:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước đối với: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Huawei MYA-L22 màu vàng, đã qua sử dụng tạm giữ của Lê Quang T và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu hồng, đã qua sử dụng tạm giữ của Dương Quang H.

*Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Phố Yên với Chi cục Thi Hành án dân sự thành phố Phố Yên ngày **30/12/2022**.*

4. Về chi phí tố tụng: Các bị cáo Dương Quang H, Lê Quang T và Dương Thị Hoài L mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách NH nước.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo Dương Quang H, Lê Quang T và Dương Thị Hoài L và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (chị Khúc Thị T) có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP. Phố Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- NH tạm giữ Công an thành phố Phố Yên;
- Công an TP. Phố Yên;
- Chi cục THADS TP. Phố Yên;
- Bị cáo; Dương sự trong vụ án (nếu có);
- Lưu hồ sơ vụ án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hải Chiều